

Số: 72a/ QC-TrMNNT

Mường Thanh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 2660/KH-SGDĐT ngày 05/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 19/9/2025 của UBND về việc triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2025-2030

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường. Trường MN Nam Thanh xây dựng Kế hoạch Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2025-2030 như sau :

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sự cần thiết của việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số.

Khuyến khích, khơi dậy động lực, ý chí tự thân, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, đơn vị tích cực tham gia với những hành động và việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ các cơ quan quản lý giáo dục các cấp đến các cơ sở giáo dục với hình thức, nội

dung, tiêu chí thi đua thiết thực, hiệu quả, thực chất, phù hợp điều kiện và tình hình thực tiễn; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục và Đào tạo. Hình thành nhu cầu học tập, ứng dụng tri thức số trong mỗi CB,GV,NV trong đơn vị. Triển khai nhanh, rộng khắp, có hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm các mục tiêu đề ra; tích hợp công nghệ số vào giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục, giúp CB,GV,NV kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng

Nhà trường Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả; kết quả của phong trào được đo lường bằng sự thay đổi năng lực số của CB,GV,NV, góp phần xây dựng thành công chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, tránh hình thức. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có thành tích xuất sắc về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị, toàn ngành, lĩnh vực, địa phương và toàn quốc. để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa số.

Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình triển khai thực hiện phong trào; tăng cường hướng dẫn CB,GV,NV nhận diện và phòng tránh các rủi ro trên môi trường số

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Nhà trường đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên cơ sở dữ liệu số.

Nhà trường đã tiếp nhận và triển khai Kế hoạch, nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số ngành Giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phổ biến, quán triệt các nội dung Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Kế hoạch số 718/KH-UBND ngày 15/03/2022 của UBND tỉnh về việc Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động cán bộ viên chức, người lao động; học sinh và phụ huynh Nhà trường đã triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10/ đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và phụ huynh trong toàn trường.

2. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của Cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhà giáo, nhân viên trong đơn vị về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số.

Triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài đơn vị; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị; phổ cập kỹ năng số cho CB, GV, NV trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu.

Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành GD&ĐT; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng và công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và học tập; xây dựng trường học số, công dân số trong môi trường giáo dục. Gắn kết phong trào với triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” và phong trào thi đua “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*”.

3. Tổ chức các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành Giáo dục và Đào tạo; triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số”, xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số để bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp theo từng nhóm đối tượng.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, thực hiện ban hành văn bản điện tử sử dụng chữ ký số; đảm bảo 100% văn bản được gửi nhận dưới dạng điện tử thông qua trực liên thông trừ các văn bản mật theo quy định. Đẩy mạnh và sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa và một cửa điện tử tại nhà trường, hệ thống dịch vụ công, đặc biệt là dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4.

Tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong công việc. Rà soát, cấp bổ sung tài khoản email công vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành; Nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Nhà trường thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ và kịp thời cơ sở dữ liệu cán bộ, viên chức, người lao động; học sinh trong toàn ngành lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và các hệ thống cơ sở dữ liệu khác của tỉnh, thành phố. Thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, xác thực thông tin với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Yêu cầu toàn thể

cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID trên điện thoại thông minh và thực hiện định danh điện tử mức độ 2.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc, kỹ năng số trên nền tảng VNeID. Tích hợp giáo dục kỹ năng số vào chương trình giảng dạy, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khoá phù hợp với tình hình của địa phương và đơn vị. Khuyến khích giáo viên sử dụng công cụ số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, kiểm tra, đánh giá.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục;

Phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt trong các cơ quan quản lý giáo dục đến các cơ sở giáo dục; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc, kỹ năng số trên nền tảng VNeID. Biên soạn hoặc khai thác, sử dụng tài liệu, bài giảng đa dạng hình thức (Văn bản, video, slide...) để giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

5. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để CBGV- phụ huynh, học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành Giáo dục.

Nhà trường hiện đang sử dụng hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, thực hiện ban hành văn bản điện tử ký số và gửi, nhận văn bản điện tử với tỷ lệ 100% qua mạng (trừ các văn bản mật theo quy định). Thực hiện đầy đủ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Chính phủ; Sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ cấp cho ngành GDĐT một cách hiệu quả, đúng mục đích. Ngoài ra, ngành GDĐT cũng triển khai sử dụng hệ thống email công vụ với tên miền riêng dienbien.edu.vn hệ thống email do Bộ GDĐT cấp với tên miền moet.edu.vn. Thường xuyên rà soát để chuẩn hoá quy trình, hồ sơ và các bước thực hiện thủ tục hành chính nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của đơn vị. Triển khai và sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý bằng quy trình điện tử thống nhất từ Sở GDĐT đến nhà trường

Dữ liệu số tiếp tục rà soát, cập nhật bổ sung cơ sở dữ liệu của cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đào tạo theo quy định của Bộ GDĐT. Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, phát triển giáo dục Steam; giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo, tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng. Triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến. Ứng dụng

công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Triển khai các giải pháp hỗ trợ dạy và học trực tuyến, giáo trình điện tử, phần mềm tuyển sinh, số hóa tài liệu... Chỉ đạo triển khai thanh toán học phí, lệ phí điện tử không dùng tiền mặt đối với tất cả học sinh các lớp học trong Nhà trường.

Xây dựng nền tảng dữ liệu dùng chung trong Nhà trường đảm bảo liên thông giữa Bộ GDĐT, Sở GDĐT, nhà trường và kết nối dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh của UBND tỉnh/thành phố. rà soát hệ thống thư điện tử ngành GDĐT đảm bảo tương ứng với nguồn lực tài khoản của ngành; phần mềm Phổ cập giáo dục- xóa mù chữ; phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; phần mềm Hành chính công; hệ thống website của ngành.

6. Phát huy năng lực học tập và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực phát triển công nghệ số, có sáng kiến, ý tưởng về ứng dụng công nghệ số phục vụ cộng đồng.

Nhân lực số tăng cường gắn kết, phối hợp giữa các cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm chắc chuyên môn về CNTT, an toàn thông tin. Bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT, an toàn thông tin đáp ứng việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin tại Nhà trường. Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của nhà trường thông qua các chương trình bồi dưỡng. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng thành thạo máy tính trong giải quyết công việc.

Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, có điều kiện tự nghiên cứu, tìm tòi, tham gia các diễn đàn CNTT, các cuộc hội thảo khoa học về các chủ đề công nghệ 4.0, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tư duy sáng tạo. Bố trí cán bộ, công chức tham gia tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc; khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin

An toàn thông tin mạng Nhà trường đã triển khai nhiều giải pháp nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu trong phạm vi nhà trường. Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, quán triệt về công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu, hoạt động Cổng/Trang thông tin điện tử... Tiếp nhận kịp thời các cảnh báo nguy cơ gây mất an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu của các cơ quan chuyên ngành và triển khai thực hiện trong phạm vi toàn ngành. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống máy tính, máy chủ, hệ thống mạng. Thường xuyên rà soát, khắc phục nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ gây mất an toàn thông tin, phòng chống thư rác, mã độc nguy hiểm...

7. Đẩy mạnh phối hợp, kết nối đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược với một số đối tác công nghệ uy tín.

Nhân lực số Số cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ tin học từ chứng chỉ trở lên đạt tỷ lệ 100%. Về cơ bản cán bộ, giáo viên trong nhà trường đáp ứng được yêu cầu về kỹ năng sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin, tin học văn phòng; kỹ năng sử dụng các phần mềm phục vụ quản lý, dạy và học; kỹ năng soạn giảng bài giảng trình chiếu, bài giảng điện tử; kỹ năng khai thác internet và thư điện tử trong công việc; kỹ năng bảo hành, bảo trì, khắc phục sự cố máy tính của đơn vị; kỹ năng về an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu. Hiện chưa có cán bộ phụ trách CNTT có trình độ chuyên sâu về quản trị mạng, an toàn, an ninh thông tin.

Nhà trường tiếp tục thực hiện đẩy mạnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng các chuyên đề kỹ năng khai thác, sử dụng internet, thư điện tử, kỹ năng thiết kế trình chiếu, bài giảng điện tử, kỹ năng sử dụng các phần mềm hỗ trợ thiết kế bài giảng, hỗ trợ dạy học, kỹ năng xử lý sự cố máy tính, kỹ năng phòng chống nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, giáo viên. 100% giáo viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn vào dịp hè và các chương trình tập huấn khác. mạng, cài cắm mã độc gây mất an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. 1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các tổ. Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các mục tiêu, nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu tại Kế hoạch số 216- KH/TU ngày 28/4/2025 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh; hoàn thành Kế hoạch hàng năm của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; hoàn thành Kế hoạch số 2224/KH-SGDĐT ngày 31/7/2025 của Sở GDĐT về Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình hành động của chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong Ngành Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến; giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính đạt kết quả tốt. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm

bảo “đúng, đủ, sạch, sống” đáp ứng yêu cầu của các cấp quản lý và làm cơ sở để triển khai các thủ tục hành chính liên quan.

1.2. Đối với cá nhân. CBGV, người lao động nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

- Khen thưởng cấp Nhà nước, khen thưởng cấp tỉnh: Theo kế hoạch, hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo. - Giấy khen của Chủ tịch UBND phường.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ vào thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND phường và đảm bảo theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Tập trung vào các sáng kiến, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và hoạt động dạy, học. Đối với cấp trung học tập trung vào các giải pháp tăng cường giáo dục, hướng nghiệp STEM, giáo dục kỹ năng số. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức qua nhiều kênh thông tin và hình thức khác nhau; tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả các hệ thống dịch vụ của ngành. Triển khai đồng bộ, tổng thể các hệ thống công nghệ thông tin trong toàn ngành đảm bảo kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh và đáp ứng được các yêu cầu về kết nối liên thông, về an toàn an ninh thông tin. Huy động các nguồn lực, ưu tiên hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số,...

Triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản, không dung tiền mặt trong nhà trường. Phấn đấu từ năm 2025-2026 thực hiện khoản thu thỏa thuận không dung tiền mặt. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị nhà trường để có giải pháp xử lý kịp thời. Gắn kết quả thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin với việc xét thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, đề xuất lên cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của nhà trường đề nghị xét duyệt danh sách đề xuất khen thưởng, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua của các tổ chuyên môn

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1.1. Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027) Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý III năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027.

1.2. Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030) Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1 và hướng dẫn của UBND phường, Sở Giáo dục - Đào tạo tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban giám hiệu nhà trường:

Thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào “thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2025-2030 gửi về UBND phường qua Phòng VH-XH phường Mường Thanh.

Hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học viên triển khai thực hiện phong trào. Chủ động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện phong trào. Lòng ghép thực hiện phong trào vào chương trình phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đơn vị.

2. Đoàn Thanh niên, tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

Tuyên truyền, tạo phong trào trong đội ngũ CB-GV-NV thi đua thực hiện công tác “Chuyển đổi số” vào nội dung đánh giá thi đua năm học.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường Nghiên túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại nhà trường, lớp học, tổ, nhóm, lớp phụ trách theo kế hoạch của Phòng VHXXH, của trường mầm non .

Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức tới cha mẹ trẻ về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số. Kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong chuyển đổi số. Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường để hướng dẫn, tuyên truyền về các nội dung chuyển đổi số. Triển khai sử dụng dịch thu chi không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi trong nhà trường.

Trên đây là Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của trường mầm non Nam Thanh giai đoạn 2025-20230, đề nghị các tổ chuyên môn, và đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện, đảm bảo nội dung yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND phường Mường Thanh đề b/c;
- Phòng VH-XH phường
- CB,GV,NV trường MN NT (để t/h);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nhàn